

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐOÀN THỰC TẬP SỐ 2

TP.Hà Nội, Quận: Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Tây Hồ, Hà Đông, các huyện ngoại thành Hà Nội và một số sinh viên chưa liên hệ được cơ sở thực tập

(Thực tập từ ngày 26/10/2020 đến ngày 29/11/2020)

STT	HỌ VÀ TÊN	MÃ SV	QUẬN SV THỰC TẬP	GHI CHÚ
1.	Nguyễn Thu Hà	420502	Cầu Giấy	
2.	Trần Thị Vân Anh	421008	Cầu Giấy	
3.	Nguyễn Thị Thùy Dương	403168	Cầu Giấy	
4.	Lê Minh Phương	420344	Cầu Giấy	
5.	Nông Minh Huyền	421005	Cầu Giấy	
6.	Nguyễn Mạnh Tiến	420624	Cầu Giấy	
7.	Đỗ Thị Phương Linh	420234	Cầu Giấy	
8.	Mai Thị Hoa	420612	Cầu Giấy	
9.	Đặng Thị Thủy Tiên	420438	Cầu Giấy	
10.	Lê Thúy Hằng	420153	Cầu Giấy	
11.	Lương Thị Diễm Quỳnh	420530	Cầu Giấy	
12.	Ngô Thị Thu Trà	420757	Cầu Giấy	
13.	Ngô Thị Ngọc Huyền	420136	Cầu Giấy	
14.	Trần Dương Hiệp	420822	Cầu Giấy	
15.	Hoàng Ngọc Xuân	420439	Cầu Giấy	
16.	Đặng Thị Hoài Trinh	420810	Cầu Giấy	
17.	Hồ Thị Mỹ Hạnh	420306	Cầu Giấy	
18.	Vũ Thị Phương Anh	420246	Cầu Giấy	
19.	Nguyễn Quang Hiếu	421715	Cầu Giấy	
20.	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	422750	Cầu Giấy	
21.	Lê Vũ Việt An	422347	Cầu Giấy	

22.	Hoàng Thị Kiều Loan	422348	Cầu Giấy	
23.	Đinh Thị Lan Hương	422632	Cầu Giấy	
24.	Trần Thị Hà Thu	422841	Cầu Giấy	
25.	Lê Huyền Trâm	422403	Cầu Giấy	
26.	Cao Thị Vân Anh	422837	Cầu Giấy	
27.	Vang Thị Vân	422308	Cầu Giấy	
28.	Lương Thị Hồng Hạnh	422333	Cầu Giấy	
29.	Trần Thu Thảo	422620	Cầu Giấy	
30.	Phạm Phương Thảo	422635	Cầu Giấy	
31.	Trần Bảo Ngọc	422647	Cầu Giấy	
32.	Vũ Thị Hồng Nhung	422606	Cầu Giấy	
33.	Nguyễn Thu Bảo Ngọc	422821	Cầu Giấy	
34.	Tạ Nguyệt Ánh	422649	Cầu Giấy	
35.	Lê Thị Tuyết	422623	Cầu Giấy	
36.	Nguyễn Thu Trang	422618	Cầu Giấy	
37.	Đỗ Hồng Ngọc	422539	Cầu Giấy	
38.	Nguyễn Thị Hà My	422541	Cầu Giấy	
39.	Lê Thị Phương Tâm	422548	Cầu Giấy	
40.	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	422533	Cầu Giấy	
41.	Triệu Lan Thảo	422430	Cầu Giấy	
42.	Lò Thị Loan	422435	Cầu Giấy	
43.	Nguyễn Mạnh Dũng	422402	Cầu Giấy	
44.	Hoàng Vân Anh	422737	Cầu Giấy	
45.	Trương Thị Thảo	422723	Cầu Giấy	
46.	Lý Khánh Linh	422732	Cầu Giấy	
47.	Nguyễn Thị Trà My	422721	Cầu Giấy	
48.	Nguyễn Ngọc Anh Thi	422806	Cầu Giấy	
49.	Bùi Minh Ngọc	422840	Cầu Giấy	

50.	Phạm Thị Minh Tâm	422805	Cầu Giấy	
51.	Vũ Thị Thu Thương	422803	Cầu Giấy	
52.	Lê Hà Danh	422729	Cầu Giấy	
53.	Mai Thị Lý	422630	Cầu Giấy	
54.	Phan Thị Ngọc Ánh	422445	Cầu Giấy	
55.	Lee Hyung Yeon	422804	Cầu Giấy	
56.	Đặng Thị Kim Phụng	420913	Cầu Giấy	
57.	Leo Thị Hồng	412230	Cầu Giấy	NM
58.	Nguyễn Thị Thanh Mai	422847	Cầu Giấy	Chuyển đoàn 1 về
59.	Nguyễn Thị Biển	420741	Nam Từ Liêm	
60.	Chu Thị Hiền	420106	Nam Từ Liêm	
61.	Chu Ngọc Ánh	421045	Nam Từ Liêm	
62.	Nguyễn Thị Nhiên	420512	Nam Từ Liêm	
63.	Vũ Trà Giang	412803	Nam Từ Liêm	
64.	Vũ Thị Hồng Ngọc	422707	Nam Từ Liêm	
65.	Vũ Thu Trang	422749	Nam Từ Liêm	
66.	Nông Thị Phượng	422629	Nam Từ Liêm	
67.	Hoàng Thị Hạ	421612	Nam Từ Liêm	
68.	Phạm Thị Ngọc Ánh	422835	Nam Từ Liêm	
69.	Phạm Thị Phương Thảo	422406	Nam Từ Liêm	
70.	Lê Hữu Hoàng	422824	Nam Từ Liêm	
71.	Đỗ Đức Chinh	422708	Nam Từ Liêm	
72.	Hoàng Thu Hiền	422526	Nam Từ Liêm	
73.	Hoàng Thị Vân	422441	Nam Từ Liêm	
74.	Nguyễn Bảo Trung	422408	Nam Từ Liêm	
75.	Trần Thu Thủy	422845	Nam Từ Liêm	
76.	Phạm Quyết Chiến	422815	Nam Từ Liêm	
77.	Trịnh Hải Quỳnh	422807	Nam Từ Liêm	

78.	Nguyễn Lan Anh	422817	Nam Từ Liêm	
79.	Nguyễn Hồng Đức	422826	Nam Từ Liêm	
80.	Nguyễn Thị Hương	422409	Nam Từ Liêm	
81.	Lý Thị Lan Anh	420260	Bắc Từ Liêm	
82.	Cao Thị Thuỳ Dung	420321	Bắc Từ Liêm	
83.	Lý Thị Nương	420261	Bắc Từ Liêm	
84.	Nguyễn Thị Hoài	422411	Bắc Từ Liêm	
85.	Trần Lan Hương	422524	Bắc Từ Liêm	
86.	Nguyễn Thị Ngọc	422505	Bắc Từ Liêm	
87.	Phạm Khánh Nam	422825	Hà Đông	
88.	Nguyễn Thị Nhung	422605	Hà Đông	
89.	Vũ Thu Hà	421716	Hà Đông	
90.	Vy Thị Du	422823	Hà Đông	
91.	Nguyễn Thị Thu	422607	Hà Đông	
92.	Cao Thị Diệu Linh	421022	Tây Hồ	
93.	Bùi Thuỳ Linh	420544	Quốc Oai	
94.	Lê Thị Thu Dung	420735	Phúc Thọ	
95.	Vũ Văn Trọng	421019	Thanh Oai	
96.	Nguyễn Thuý Quỳnh	420146	Đông Anh	
97.	Hoàng Đức Sáng	420129	Đông Anh	
98.	Trịnh Thị Ngân Giang	422527	Đông Anh	
99.	Cao Thị San	420921	Gia Lâm	
100.	Kim Ngọc Khánh	420928	Chương Mỹ	
101.	Đặng Hoàng Nguyên	422417	Ba Vì	
102.	Nguyễn Thị Hà Linh	422530	Thanh Trì	
103.	Cao Thị Ngọc	422726	Chưa có CSTT	
104.	Nguyễn Thị Bích	422703	Chưa có CSTT	
105.	Dương Thị Yên Khánh	422702	Chưa có CSTT	

106.	Lê Thị Nhung	422712	Chưa có CSTT	
107.	Trương Việt Hoàng	422730	Chưa có CSTT	
108.	Nguyễn Thị Lam	422734	Chưa có CSTT	
109.	Vũ Thị Hồng Hà	422448	Chưa có CSTT	
110.	Nguyễn Thị Phương Dung	422410	Chưa có CSTT	
111.	Hoàng Trọng Khôi	422810	Chưa có CSTT	
112.	Trương Hữu Dũng	422831	Chưa có CSTT	
113.	Phạm Tuấn Thành	422829	Chưa có CSTT	
114.	Bùi Trần Quỳnh Anh	422347	Chưa có CSTT	
115.	Bùi Hoàng Lâm	422523	Chưa có CSTT	
116.	Hoàng Diệu Huyền	422529	Chưa có CSTT	
117.	Nguyễn Thị Kiều	422528	Chưa có CSTT	
<i>Danh sách: 117sinh viên.</i>				

TỔ CÔNG TÁC THỰC TẬP